TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 05-9-2023
V/v "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng, ông Lê Văn Lil.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Kha là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên toà: Ông Châu Hoa Đăng – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 341/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2023 về việc "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc N, sinh năm 2002.

Địa chỉ: ấp LHT, xã TT, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Trần Nhựt Th, sinh năm 1998.

Địa chỉ: ấp 2, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị N vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Th vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/6/2023, trong quá trình tố tụng chị Nguyễn Ngọc N trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Th chung sống vào năm 2021, hôn nhân tự nguyện, được cha mẹ tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và đến Ủy ban nhân dân thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đăng ký kết hôn vào ngày 08/6/2021.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, gần đây chị và anh Th thường xuyên mâu thuẫn, cuộc sống không còn hạnh phúc. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách

sống khác nhau. Mỗi lần vợ chồng cãi nhau, anh Th thường đánh chị. Vợ chồng đã nhiều lần hòa giải mâu thuẫn để tiếp tục chung sống nhưng không thành. Nay xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, tiếp tục chung sống không còn hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn.

Về con: Chị và anh Th có 01 người con chung là Trần Thị Tâm Đoan, sinh ngày 22/12/2021 hiện nay sống cùng anh Th, khi ly hôn chị đồng ý giao con cho anh Th tiếp tục nuôi dưỡng, việc chị giao con cho anh Th nuôi là tự nguyện, không ai ép buộc và không đặt ra cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị không yêu cầu giải quyết.

Anh Trần Nhựt Th vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng theo giấy triệu tập của Tòa án.

Nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Năm 2021, chị N và anh Th tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong thời gian chung sống giữa anh, chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Xét thấy, hôn nhân của anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần cho chị N được ly hôn với anh Th là phù hợp.

Về con: Người con Trần Thị Tâm Đ, sinh ngày 22/12/2021 đang sống cùng anh Th. Khi ly hôn chị N tự nguyện giao con cho anh Th tiếp tục nuôi dưỡng nên ghi nhận. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Chị N không đặt ra cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản: Chị N không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí đương sự nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Ngọc N khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Trần Nhựt Th, anh Th có địa chỉ cư trú tại ấp 2, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Chị N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Th được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ

khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt chị N và anh Th.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hôn nhân: Năm 2021, chị N và anh Th tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa chị N và anh Th phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, hiện nay chị N xác định mâu thuẫn giữa chị và anh Th đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ. Tuy nhiên, qua thời gian chung sống giữa chị N và anh Th không thực hiện được mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn. Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Th đến dự phiên hòa giải, phiên tòa nhưng anh vắng mặt không có lý do. Điều đó cho thấy hôn nhân của chị N và anh Th đã lâm vào trình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của chị N được ly hôn với anh Th là phù hợp.

[2.2]. Về con: Xét thấy người con Trần Thị Tâm Đ, sinh ngày 22/12/2021 đang sống cùng anh Th. Khi ly hôn chị N tự nguyện giao con cho anh Th tiếp tục nuôi dưỡng nên ghi nhận. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Chị N không đặt ra cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.3]. Về tài sản: Chị N không yêu cầu nên không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Chị N nộp 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Ny 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Ngọc N được ly hôn với anh Trần Nhựt Th.

2. Về con chung: Giao người con Trần Thị Tâm Đ, sinh ngày 22/12/2021 cho anh Trần Nhựt Th tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Ngọc N có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Ngọc N không đặt ra cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

3. Về tài sản: Chị Nguyễn Ngọc N không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc N nộp 300.000 đồng, chị Nguyễn Ngọc N đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000314 vào ngày 21/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, chị Nguyễn Ngọc N, anh Trần Nhựt Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- UBND thị trấn Gành Hào;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quang Minh Nghiêm